# CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN QUỐC TẾ SAO KHUÊ
# CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN QUỐC TẾ SAO KHUÊ

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: SAO KHUE DEVELOPMENT INTERNATIONAL JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: SADEKO.,JSC

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0107695650

**3. Ngày thành lập:** 06/01/2017

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Lô 29 Dịch vụ 8, khu đô thị Tây Nam Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: *04 6681 1220* Fax:

Email: *saokhuesadeko@gmail.com* Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành | Mã ngành |
|---|---|---|
| 1. | Dịch vụ phục vụ đồ uống | *5630* |
| 2. | Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan<br>Chi tiết:<br>- Khảo sát địa hình: Khảo sát địa chất, địa chất thủy văn công trình;<br>- Dịch vụ tư vấn đấu thầu và lập hồ sơ mời thầu;<br>- Thiết kế kiến trúc công trình; Thiết kế nội - ngoại thất công trình; thiết kế cảnh quan; Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế điện - cơ điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước; Thiết kế thông gió - cấp thoát nhiệt; Thiết kế mạng thông tin - liên lạc trong công trình xây dựng; Thiết kế phòng cháy - chữa cháy;<br>- Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện; Giám sát công tác lắp đặt thiết bị công trình;<br>- Xác định, thẩm tra tổng mức đầu tư xây dựng; phân tích rủi ro và đánh giá hiệu quả đầu tư của dự án; Xác định chỉ tiêu suất vốn đầu tư, định mức xây dựng, giá xây dựng công trình, chỉ số giá xây dựng; Đo bóc khối lượng; Xác định, thẩm tra dự toán xây dựng; Xác định giá gói thầu, giá hợp đồng trong hoạt động xây dựng; Kiểm soát chi phí xây dựng công trình; Lập, thẩm tra hồ sơ thanh toán, quyết toán vốn đầu tư xây dựng, quy đổi vốn đầu tư công trình xây dựng sau khi hoàn thành được nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng.<br>- Thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng;<br>- Kiểm định, giám định chất lượng công trình xây dựng;<br>- Hoạt động tư vấn đầu tư xây dựng; Lập dự án đầu tư xây dựng; Quy hoạch xây dựng; | *7110* |
| 3. | Cung ứng lao động tạm thời | *7820* |

| | | |
|---|---|---|
| 4. | Cung ứng và quản lý nguồn lao động<br>Chi tiết:<br>Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước<br>Cung ứng và quản lý nguồn lao động đi làm việc ở nước ngoài | *7830(Chính)* |
| 5. | Dịch vụ hỗ trợ giáo dục<br>Chi tiết: Tư vấn giáo dục; | *8560* |
| 6. | Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề | *9321* |
| 7. | Xây dựng nhà các loại | *4100* |
| 8. | Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ | *4210* |
| 9. | Phá dỡ | *4311* |
| 10. | Lắp đặt hệ thống điện | *4321* |
| 11. | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí | *4322* |
| 12. | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác<br>Chi tiết:<br>- Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không thuộc về điện, hệ thống ống tưới nước,hệ thống lò sưởi và điều hoà nhiệt độ hoặc máy móc công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng kỹ thuật dân dụng;<br>- Lắp đặt hệ thống thiết bị công nghiệp trong ngành xây dựng và xây dựng dân dụng như :<br>+ Thang máy, cầu thang tự động,<br>+ Các loại cửa tự động,<br>+ Hệ thống đèn chiếu sáng,<br>+ Hệ thống hút bụi,<br>+ Hệ thống âm thanh,<br>+ Hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí. | *4329* |
| 13. | Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác | *4530* |
| 14. | Bán buôn kim loại và quặng kim loại | *4662* |
| 15. | Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Hoạt động của các khu giải trí;<br>(Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật) | *9329* |
| 16. | Xây dựng công trình công ích | *4220* |
| 17. | Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác<br>Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp; | *4290* |
| 18. | Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác | *4511* |
| 19. | Bán lẻ ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống) | *4512* |
| 20. | Đại lý ô tô và xe có động cơ khác | *4513* |
| 21. | Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác | *4520* |
| 22. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng | *4663* |

| | | |
|---|---|---|
| 23. | Dịch vụ lưu trú ngắn ngày<br>Chi tiết: Khách sạn | *5510* |
| 24. | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động | *5610* |
| 25. | Dịch vụ ăn uống khác | *5629* |
| 26. | Hoàn thiện công trình xây dựng | *4330* |
| 27. | Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh | *4752* |
| 28. | Hoạt động thiết kế chuyên dụng<br>Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất | *7410* |
| 29. | Cho thuê xe có động cơ<br>Chi tiết: Cho thuê ô tô; | *7710* |

**6. Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần: 10.000 VNĐ/Cổ phần

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:**

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông | Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần (VNĐ) | Tỷ lệ (%) | Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| 1 | NGUYỄN SỸ ĐẮC | Ô dịch vụ 10, lô 21, khu đô thị Tây Nam Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông | 160.000 | 1.600.000.000 | 80,000 | 030074002148 | |
| | | | Tổng số | 160.000 | 1.600.000.000 | 80,000 | | |
| 2 | TRẦN ĐẠI DƯƠNG | Số 26 Lê Thanh Nghị, Phường Phạm Ngũ Lão, Thành phố Hải Dương, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam | Cổ phần phổ thông | 20.000 | 200.000.000 | 10,000 | 142494995 | |
| | | | Tổng số | 20.000 | 200.000.000 | 10,000 | | |
| 3 | PHẠM VĂN LONG | Thôn Đạo Phái, Xã Phạm Kha, Huyện Thanh Miện, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam | Cổ phần phổ thông | 20.000 | 200.000.000 | 10,000 | 030075000867 | |
| | | | Tổng số | 20.000 | 200.000.000 | 10,000 | | |

**9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:**

| STT | Tên cổ đông | Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức | Loại cổ phần | Số cổ phần | Giá trị cổ phần *(VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)* | Tỷ lệ (%) | Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức | Ghi chú |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|

**10. Người đại diện theo pháp luật:**

***** Họ và tên: NGUYỄN SỸ ĐẮC Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *30/12/1974* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *030074002148*

Ngày cấp: *24/10/2016* Nơi cấp: *Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Ô dịch vụ 10, lô 21, khu đô thị Tây Nam Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Ô dịch vụ 10, lô 21, khu đô thị Tây Nam Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

**11. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội